

**BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 1 TIẾNG ANH
KHỐI 10
NH: 2026 – 2027
(THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT)**

I.MA TRẬN CHUNG KT GK1 TIẾNG ANH 10

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức											Tổng			
		Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng								
		Tỉ lệ (%)	Số CH	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Số CH	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Số CH	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)		Số CH			Thời gian (phút)
											TN	TL	TN	TL		
1	Listening	15	6	6	10	4	4				25		10		10	
2	Languag e	7,5	3	4,5	17,5	7	10,5				25		10		15	
3	Reading	7,5	3	4,5	7,5	3	4,5	10	4	6	25		10		15	
4	Writing				5	2	2	20	4 + đoạn văn/ lá thư	18		25		6+ đoạn văn/ lá thư	20	
	Tổng	30	12	15	40	16	21	30	8	24	75	25	30	6	60	
	Tỉ lệ (%)	30			40			30								

II.MA TRẬN ĐẶC TẢ KT GK1 TIẾNG ANH 10

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng (Units 1-3)	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức						Tổng số CH	
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng			
				TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL

[illegible]

		1. Vocabulary Các từ vựng đã học theo chủ điểm: -Family Life -Humans and the Environment -Music	Nhận biết: -Collocation	1		1				2	
			Thông hiểu: - Word meaning			2				2	
			Vận dụng: Sử dụng: -Word form					1		1	
		2. Grammar Các chủ điểm ngữ pháp đã học: -Present simple vs present continuous, The future with will and be going to -Passive Voice -To-infinitives and bare-infinitives -Compound sentences	Nhận biết: -To-infinitives/ Bare infinitive	2						2	
			Thông hiểu: - Present simple vs present continuous; will/ be going to - Compound sentences -Passive Voice			1				3	
						1					
III	Reading										
		1. Reading comprehension 1 Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 150 từ xoay quanh các c	Nhận biết: Sử dụng: - Specific information - Synonym	1 1						2	
			Thông hiểu: - Not true			1				1	
			Vận dụng: -Inference -Main idea					1 1		2	

		2. Reading comprehension 2 Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài khoảng 180 từ, xoay quanh các chủ đề đã học (tiêu đề, từ quy chiếu, từ đồng nghĩa, từ phản nghĩa, 1 thông tin chi tiết có trong bài)	Nhận biết: - -Antonym Thông hiểu: - Not mentioned - Specific information Vận dụng: -Main idea - Inference	1						1	
						1	1			2	
								1	1	2	
IV	Writing										
		1. Sentence transformation Viết lại câu dùng từ gợi ý hoặc từ cho trước	Thông hiểu: -Viết lại câu sử dụng thì compound sentences Vận dụng: -Viết lại câu sử dụng passive voice -Viết lại câu sử dụng Bare-infinitives				2				6
		3. Thematic writing Hoàn thành lá thư (unit 1) hoặc đoạn văn về chủ đề đã học từ unit 2	Vận dụng: - Hoàn thành lá thư (unit 1) hoặc đoạn văn về chủ đề đã học từ unit 2.								(1lá thư/ đoạn văn)
Tổng				12	0	14	2	4	4	30	(6+ 1 lá thư/ đoạn văn)